

NGHỊ QUYẾT

Về dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2022 (nguồn ngân sách huyện)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK ĐOA
KHÓA XIII - KỲ HỌP THỨ TƯ (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg, ngày 23/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 128/2020/NQ-HĐND ngày 09/11/2020 của HĐND tỉnh Gia Lai, về ban hành quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 19/11/2021 của Hội đồng nhân dân huyện khóa XIII - kỳ họp thứ Tư (Chuyên đề) về thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện;

Sau khi xem xét tờ trình số 397/TTr-UBND ngày 17/11/2021 của UBND huyện về việc cho ý kiến về kế hoạch đầu tư năm 2022 (nguồn ngân sách huyện); báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND huyện khóa XIII tại kỳ họp thứ Tư (Chuyên đề).

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2022 (nguồn ngân sách huyện), cụ thể như sau:

I. Nguyên tắc chung về lập kế hoạch đầu tư công năm 2022: Tuân thủ nghiêm nguyên tắc chung của lập kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025

- Bám sát và cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của huyện; Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm tác động lan toả; khắc phục đầu tư dàn trải, kém hiệu quả, lãng phí.

- Ưu tiên bố trí vốn cho các hạng mục còn thiếu để hoàn thiện các công

trình đã được đầu tư nhằm phát huy tối đa hiệu quả vốn đầu tư.

- Ưu tiên bố trí vốn cho đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thị trấn Đak Đoa để từng bước phát triển thị trấn thành đô thị loại IV.

- Ưu tiên bố trí vốn đầu tư cho xã dự kiến đạt chuẩn nông thôn mới.

- Ưu tiên vốn đối ứng thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, mục tiêu quốc gia của Trung ương, tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Bố trí vốn đầu tư cho một số hạng mục, công trình cấp thiết đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

II. Dự kiến vốn đầu tư năm 2022: 161,617 tỷ đồng, cụ thể:

- Nguồn tỉnh phân cấp huyện quyết định đầu tư: 25,117 tỷ đồng.

- Nguồn thu tiền sử dụng đất của huyện: 37,090 tỷ đồng.

- 10 % nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách tỉnh để lại cho huyện theo *Nghị quyết số 128/2020/NQ-HĐND*: 56,3 tỷ đồng.

- Vốn hợp pháp khác (tăng thu, kết dư, tỉnh bổ sung,...): 43,110 tỷ đồng.

III. Danh mục các công trình đầu tư nguồn ngân sách huyện dự kiến kế hoạch năm 2022, trong đó:

- **Giao thông:** 18 công trình, kế hoạch vốn 46,1 tỷ đồng, chiếm 28,5% tổng kế hoạch vốn.

- **Thủy lợi:** 1 công trình, kế hoạch vốn 3,0 tỷ đồng, chiếm 1,9% tổng kế hoạch vốn.

- **Giáo dục:** 10 công trình, kế hoạch vốn 24,917 tỷ đồng, chiếm 15,4% tổng kế hoạch vốn.

- **Y tế:** 01 công trình, kế hoạch vốn 1,4 tỷ đồng, chiếm 0,9% tổng kế hoạch vốn.

- **Văn hoá:** 02 công trình, kế hoạch vốn 4,5 tỷ đồng, chiếm 2,8% tổng kế hoạch vốn.

- **Xã hội:** 01 công trình, kế hoạch vốn 1 tỷ đồng, chiếm 0,6% tổng kế hoạch vốn.

- **Tài nguyên – Môi trường:** 03 hạng mục, công trình, kế hoạch vốn 6,059 tỷ đồng, chiếm 3,7% tổng kế hoạch vốn.

- **Quản lý nhà nước:** 8 công trình, kế hoạch vốn 31, 2 tỷ đồng, chiếm 19,3% tổng kế hoạch vốn.

- **Quốc phòng:** 02 công trình, kế hoạch vốn 1,3 tỷ đồng, chiếm 0,8% tổng kế hoạch vốn.

- **An ninh:** 03 công trình, kế hoạch vốn 2,6 tỷ đồng, chiếm 1,6% tổng kế hoạch vốn.

- **Khác:** 08 hạng mục, công trình, kế hoạch vốn 39,541 tỷ đồng, chiếm 24,5% tổng kế hoạch vốn.

(Có danh mục kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai, thực hiện.

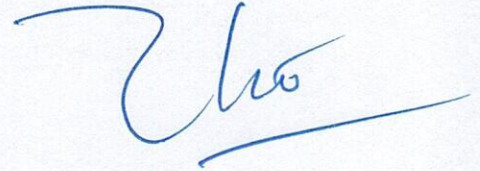
Điều 3. Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện Đak Đoa khoá XIII - kỳ họp thứ Tư (Chuyên đề) thông qua ngày 19/11/2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Thường trực Huyện ủy;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMTTQ huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan ban ngành thuộc huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT-HĐ. *gm*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Thọ

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2022
(Kèm theo Nghị quyết số. 168 NQ-HĐND, ngày 19 /11/2021 của HĐND huyện)

STT	DANH MỤC CÔNG TRÌNH	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Nghị quyết, Quyết định chủ trương đầu tư		Kế hoạch vốn					Cơ cấu %	Ghi chú
					QB, NQ đã thông qua (nếu có)	T.mức ĐT	Tổng số	Tinh phân cấp	Tiền sử dụng đất				
						Tổng số			NS huyện	(10% NST theo NQ 128)	Khác (1)		
A	Dự kiến nguồn vốn đầu tư ngân sách huyện hàng năm						161.617	25.117	37.090	56.300	43.110		
B	Danh mục công trình					257.600	161.617	25.117	37.090	56.300	43.110	100,0	
	Khởi công mới					257.600	161.617	25.117	37.090	56.300	43.110	100,0	
I	Giao thông	-	-			61.300	46.100	2.900	0	32.400	10.800	28,5	
1	Đường Vũu - Thị trấn Đak Đoa	Thị trấn Đak Đoa	Thảm nhựa mặt đường	2022-2024	149/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	7.000	6.470	0	0	6.470	0		
2	Đường Lê Lợi - Thị trấn Đak Đoa	Thị trấn Đak Đoa	Mở rộng mặt đường, Thảm nhựa mặt đường, L=1,0km	2022-2024	04/NQ-HĐND	6.400	5.760	0	0	5.760	0		
3	Đường giao thông thôn H Lâm, thị trấn Đak Đoa	Thị trấn Đak Đoa	L=3820m	2021-2022	04/NQ-HĐND	3.000	3.000	0	0	3.000	0		
4	Các tuyến đường phía Nam thị trấn Đak Đoa (điểm đầu giáp đường Nguyễn Huệ)	Thị trấn Đak Đoa	Đường Lê Quý Đôn L=420m, Đường Hồ Xuân Hương L=300m, Đường Lý Thường Kiệt L=820m, Đường Hoàng Văn Thụ L=240m)	2022-2024	153/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	6.000	5.400	0	0	5.400	0		
5	Đường Trần Phú - Thị trấn Đak Đoa	Thị trấn Đak Đoa	Thảm nhựa mặt đường	2022-2024	150/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	7.800	7.170	0	0	7.170	0		
6	Đường liên xã phía bắc huyện Đak Đoa	Huyện Đak Đoa	cải tạo, nâng cấp đường QL 19, đi xã Kon Gang, Đak Krong, Nam Yang - HNeng	2021-2023	04/NQ-HĐND	4.000	3.600	0	0	3.600	0		
7	Đường Đinh Tiên Hoàng thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa	Thị trấn Đak Đoa	Thảm nhựa mặt đường, L=0,25km	2022-2023	147/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	1.000	1.000	0	0	1.000	0		
8	Đường Lê Hồng Phong thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa	Thị trấn Đak Đoa	Thoát nước, vỉa hè	2022	155/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	1.900	1.900	1.900	0	0	0		
9	Đường Duy Tân thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa	Thị trấn Đak Đoa	Mở rộng mặt đường, hệ thống thoát nước, L=460m	2022	146/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	1.200	1.200	0	0	0	1.200		
10	Đường Phạm Ngũ Lão thị trấn Đak Đoa	Thị trấn Đak Đoa	Mở rộng mặt đường, bó vỉa, L=210	2022	143/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	600	600	0	0	0	600		
11	Đường Sư Vạn Hạnh thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa	Thị trấn Đak Đoa	Mở rộng mặt đường, hệ thống thoát nước, L=460m	2022	139/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	1.100	1.000	0	0	0	1.000		
12	Đường Quy hoạch thị trấn (Đoạn cuối Trần Phú - Vũu)	Thị trấn Đak Đoa	L=180m, nền mặt đường, hệ thống thoát nước	2022	141/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	500	500	0	0	0	500		
13	Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu đường Đak Somei - xã Hà Đông	Đak Somei - Hà Đông	Cải tạo, nâng cấp	2022-2023	154/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	2.000	1.000	1.000	0	0	0		
14	Vỉa hè các tuyến đường nội thị, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa	Thị trấn Đak Đoa	Vỉa hè, thoát nước 4,3km (bình quân suất đầu tư 1km là 3,8 tỷ đồng/km) nhà nước hỗ trợ 70%, nhân dân đóng góp 30%	2022-2024	160/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	14.300	3.000	0	0	0	3.000		
	Giao thông nội đồng, đường ra khu sản xuất					4.500	4.500	0	0	0	4.500		
15	Đường ra khu sản xuất cánh đồng Đak Yang, xã Trang, huyện Đak Đoa	Xã Trang	Nền, mặt đường, 2 công qua đường	2022	127/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	1.000	1.000	0	0	0	1.000		
16	Đường ra khu sản xuất cánh đồng Ia Mók, xã Ia Pét, huyện Đak Đoa	Xã Ia Pét	Nền mặt đường và công trình thoát nước, Bmặt = 3m, Bnền = 4m	2022	132/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	1.200	1.200	0	0	0	1.200		
17	Đường ra khu sản xuất cánh đồng Rừng Rai, xã Hà Bầu, huyện Đak Đoa	Xã Hà Bầu	Nền mặt đường và công trình thoát nước, Bmặt = 3m, Bnền = 4m	2022	134/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	1.200	1.200	0	0	0	1.200		
18	Đường ra khu sản xuất cánh đồng Đak Had, xã Đak Somei, huyện Đak Đoa	Đak Somei	B nền = 4m; B mặt = 3m; hệ thống thoát nước	2022-2023	128/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	1.100	1.100	0	0	0	1.100		
II	Thủy lợi	-				3.300	3.000	0	0	0	3.000	1,9	
1	Thủy lợi Đak Hlot, làng Kon Pơ Dram, xã Hà Đông, huyện Đak Đoa	xã Hà Đông	Đập tràn và kênh mương	2022	83/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	3.300	3.000	0	0	0	3.000		
III	Giáo dục	-	-			42.600	24.917	8.317	5.000	8.100	3.500	15,4	
	Đảm bảo CSVC dạy và học												
1	Trung tâm Chính trị huyện	Thị trấn Đak Đoa	cải tạo nhà làm việc, nhà ở học viên, giảng đường, hội trường, trang thiết bị	2022	125/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	2.100	2.100	0	0	2.100	0		
2	Trường PTDT bán trú Tiểu học xã Hà Đông, huyện Đak Đoa	Xã Hà Đông	Nhà học 8 phòng, nhà hiệu bộ, nhà ở học sinh, nhà ở giáo viên, san lấp mặt bằng và các hạng mục phụ	2022	122/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	9.500	4.317	4.317	0	0	0		
3	Trường PTDT Bán trú Trần Kiên xã Hà Đông, huyện Đak Đoa	Xã Hà Đông	Nhà ở giáo viên, học sinh	2022	116/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	1.000	1.000	1.000	0	0	0		
4	Nhà vệ sinh các điểm trường, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai	Huyện Đak Đoa	Nhà vệ sinh học sinh	2022	124/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	1.000	1.000	0	1.000	0	0		
5	Trường Tiểu học và THCS Nay Der, xã H'Nol, huyện Đak Đoa	Xã H'Nol	cải tạo 03 phòng học thôn Sot Trang	2022	104/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	300	300	0	0	0	300		
6	Trường Mầm non Hòa Bình, xã Trang, huyện Đak Đoa	Xã Trang	Nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ.	2022	107/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	1.200	1.200	0	0	0	1.200		

STT	DANH MỤC CÔNG TRÌNH	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Nghị quyết, Quyết định chủ trương đầu tư		Kế hoạch vốn					Cơ cấu %	Ghi chú
					QĐ, NQ đã thông qua (nếu có)	T.mức DT	Tổng số	Tinh phân cấp	Tiền sử dụng đất		Khác (1)		
						Tổng số			NS huyện	(10% NST theo NQ 128)			
7	Trường THCS Anh Hùng Núp xã Glar, huyện Đak Đoa	Xã Glar	Nhà học bộ môn DTXD 324m2, cải tạo 3 phòng học và các hạng mục phụ	2022	121/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	6.000	6.000	0	0	6.000	0		
8	Trang bị phòng tin học cho các trường Tiểu học và THCS trên địa bàn huyện	Huyện Đak Đoa	Phòng tin học	2022-2023	106/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	10.500	4.000	0	4.000	0	0		
CSVC Giáo dục chuẩn NTM						11.000	5.000	3.000	0	0	2.000		
9	Trường Mẫu giáo xã Ia Pết, huyện Đak Đoa	Xã Ia Pết	Nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ	2022	111/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	2.000	2.000	0	0	0	2.000		
10	Trường Tiểu học xã Ia Pết, huyện Đak Đoa	Xã Ia Pết	Nhà học 8 phòng, nhà hiệu bộ, bộ môn và các hạng mục phụ	2022-2023	108/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	9.000	3.000	3.000	0	0	0		
IV Y tế						1.500	1.400	0	0	1.400	0	0,9	
1	Trung tâm Y tế huyện	Thị trấn Đak Đoa	Mở rộng khu cách ly, thiết bị hoàn chỉnh	2021-2022	04/NQ-HĐND	1.500	1.400	0	0	1.400	0		
V Văn hóa						4.500	4.500	0	0	4.000	500	2,8	
1	Đường xuống thác đôi xã Trang huyện Đak Đoa	Xã Trang	L=4km, Bn=5,5, Bm=3,5m	2022	78/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	4.000	4.000	0	0	4.000	0		
2	Khu dân cư Nguyễn Trãi huyện Đak Đoa	Thị trấn Đak Đoa	Hoa viên	2022	79/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	500	500	0	0	0	500		
VI Xã hội						4.000	1.000	0	0	0	1.000	0,6	
1	Mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt	Thị trấn Đak Đoa		2022-2024	69/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	4.000	1.000	0	0	0	1.000		
VII Tài nguyên - Môi trường						8.159	6.059	0	6.059	0	0	3,7	
1	Trích 10% thực hiện đo đạc, ĐKTK cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trong đó:			2021-2025		4.659	4.659	0	4.659	0	0		
2	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất từ 2021-2030	Huyện Đak Đoa		2021-2025	0	1.500	600	0	600	0	0		
3	Kế hoạch sử dụng đất hằng năm	Huyện Đak Đoa		2021-2025		2.000	800	0	800	0	0		
VIII Quản lý nhà nước						63.200	31.200	13.300	6.000	10.400	1.500	19,3	
1	Trụ sở Huyện ủy, UBNDTQ và các đoàn thể huyện Đak Đoa	Thị trấn Đak Đoa	Nhà làm việc và các hạng mục phụ	2022-2024	373/NQ-HĐND ngày 17/6/2021	33.300	13.300	13.300	0	0	0		
Trụ sở làm việc cấp xã													
2	Trụ sở HĐND và UBND xã Hnol, huyện Đak Đoa	Xã Hnol	Hội trường, bảo trì, bảo dưỡng trụ sở làm việc và các hạng mục	2022	96/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	1.400	1.400	0	0	1.400	0		
3	Trụ sở HĐND và UBND xã Glar, huyện Đak Đoa	Xã Glar	Nhà làm việc: Công trình cấp IV-2 tầng (Mẫu 1), DT sàn=678,8m2, và các hạng mục phụ	2022-2023	91/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	12.000	6.000	0	6.000	0	0		
4	Trụ sở HĐND và UBND Hà Đông, huyện Đak Đoa	Xã Hà Đông	Bảo trì, bảo dưỡng nhà làm việc, trang thiết bị và các hạng mục phụ	2022	93/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	1.000	1.000	0	0	1.000	0		
5	Trụ sở HĐND và UBND xã Trang, huyện Đak Đoa	Xã Trang	Bảo trì, bảo dưỡng nhà làm việc, trang thiết bị và các hạng mục phụ	2022	101/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	1.000	1.000	0	0	1.000	0		
6	Trụ sở HĐND và UBND xã Ia Băng, huyện Đak Đoa	Xã Ia Băng	Hội trường, Bảo trì, bảo dưỡng nhà làm việc, trang thiết bị và các hạng mục phụ	2021-2022	163/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	1.500	1.500	0	0	0	1.500		
7	Trụ sở HĐND và UBND xã K'Dang, huyện Đak Đoa	Xã K'Dang	Nhà làm việc: Công trình cấp IV-2 tầng (Mẫu 1), DT sàn=678,8m2, và các hạng mục phụ	2022-2023	88/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	12.000	6.000	0	0	6.000	0		
8	Trụ sở HĐND và UBND thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa	Thị trấn Đak Đoa	Bảo trì, bảo dưỡng nhà làm việc, trang thiết bị và các hạng mục phụ	2022	87/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	1.000	1.000	0	0	1.000	0		
IX Quốc phòng						1.300	1.300	0	1.300	0	0	0,8	
1	Thao trường Chư Têh huyện Đak Đoa		Đài chỉ huy bắn	2022	68/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	500	500	0	500	0	0		
2	Nhà dân quân xã Hà Bầu	Xã Hà Bầu	Nhà làm việc	2022	67/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	800	800	0	800	0	0		
X An ninh						5.600	2.600	0	1.600	0	1.000	1,6	
1	Hệ thống camera kiểm soát an ninh, đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn huyện			2022-2024	77/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	4.000	1.000	0	0	0	1.000		
2	Nhà làm việc công an xã Nam Yang	xã Nam Yang	Nhà làm việc và các hạng mục phụ	2022	76/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	800	800	0	800	0	0		
3	Nhà làm việc công an xã H'Neng	Xã H'Neng	Nhà làm việc và các hạng mục phụ	2022	73/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	800	800	0	800	0	0		
XI Khác						62.141	39.541	600	17.131	0	21.810	24,5	
1	Vốn chuẩn bị đầu tư					1.300	1.300	600	700	0	0		
2	Cây xanh đô thị	Thị trấn Đak Đoa	Nội thị thị trấn và Khu Trung tâm hành chính mới của huyện	2022-2024	64/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	8.000	2.000	0	0	0	2.000		
3	Nâng cấp, mở rộng hệ thống điện chiếu sáng, điện trang trí thị trấn Đak Đoa	Thị trấn Đak Đoa	Các tuyến đường nội thị thị trấn Đak Đoa	2022-2024	65/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	22.500	7.500	0	0	0	7.500		
4	Trích 30% nộp về quỹ phát triển đất tỉnh			2022-2025		9.000	9.000	0	9.000	0	0		

STT	DANH MỤC CÔNG TRÌNH	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Nghị quyết, Quyết định chủ trương đầu tư	Kế hoạch vốn						Cơ cấu %	Ghi chú
					QĐ, NQ đã thông qua (nếu có)	T.mức DT	Tổng số	Tinh phân cấp	Tiền sử dụng đất		Khác (1)		
						Tổng số			NS huyện	(10% NST theo NQ 128)			
5	Bảo trì, bảo dưỡng các công trình dân dụng (≥5%)			2022-2023	164/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	1.931	1.931	0	1.931	0	0		
6	Đổi ứng kinh phí thực hiện chương trình kiên cố hoá hạ tầng giao thông và kênh mương			2021-2025		10.310	10.310	0	0	0	10.310		
7	Cắm mốc quy hoạch và công bố quy hoạch	Huyện Đak Đoa	dự kiến 982 mốc quy hoạch, 04 pano	2022-2023	63/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	2.600	1.000	0	0	0	1.000		
8	Chi phí đền bù và thực hiện một số nhiệm vụ phát sinh khác			2021-2025		6.500	6.500	0	5.500	0	1.000		Cm

gmv